

Số: /KL-STP

Khánh Hòa, ngày tháng 7 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra chấp hành pháp luật về tổ chức, hoạt động của Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm

Thực hiện Quyết định số 98/QĐ-STP ngày 04/5/2024 của Giám đốc Sở Tư pháp thanh tra chấp hành pháp luật về tổ chức, hoạt động của Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm; xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTTr ngày 28/6/2024 của Đoàn thanh tra và ý kiến giải trình về dự thảo Kết luận thanh tra của Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm; Giám đốc Sở Tư pháp kết luận:

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ TÌNH HÌNH TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TRẦN TIẾN SÂM

1. Về tổ chức

- Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm được thành lập từ ngày 13/8/2020 theo Quyết định số 2097/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa. Đến ngày 14/9/2020, Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm được Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động số 09/TP-ĐKHD, địa chỉ trụ sở tại Lô số 54 đường A1, KĐT Vĩnh Diêm Trung, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang.

- Quá trình hoạt động: Ngày 02/02/2021, Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm thay đổi nội dung đăng ký hoạt động: cụ thể thay đổi trụ sở từ “*địa chỉ Lô số 54 đường A1, KĐT Vĩnh Diêm Trung, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa*” đến “*địa chỉ số 207, đường 23/10, phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa*”.

- Đến ngày 14/4/2021, Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm thay đổi nội dung đăng ký hoạt động: thay đổi Trưởng Văn phòng công chứng từ “*Hoàng Tuấn Anh*” thành “*Trần Tiến Sâm*”.

2. Về nhân sự

Hiện nay, Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm có 02 công chứng viên và 09 nhân viên, cụ thể:

- Công chứng viên, gồm: Công chứng viên: Trần Tiến Sâm - Trưởng Văn phòng (Quyết định bổ nhiệm số 1001/QĐ-BTP ngày 29/4/2014 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp; Thẻ công chứng viên số 55/CCV do Sở Tư pháp cấp ngày 14/9/2020). Công chứng viên: Phạm Quốc Đạt (Quyết định bổ nhiệm số 1301/QĐ-BTP ngày 12/7/2023 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp; Thẻ công chứng viên số 119/CCV do Sở Tư pháp cấp ngày 28/7/2023).

- Nhân viên khác: 09 nhân viên, gồm: 05 thư ký nghiệp vụ, 02 kế toán, 01 văn thư lưu trữ, 01 bảo vệ.

Tất cả các nhân viên của Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm đều được ký hợp đồng đúng quy định.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Về trụ sở; cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc; niêm yết lịch làm việc, các thủ tục, lưu trữ hồ sơ; ban hành nội quy, quy chế hoạt động

- Về trụ sở: Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm hoạt động đúng trụ sở đã đăng ký tại địa chỉ số 207 đường 23/10, phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang. Trụ sở có biển hiệu, có chỗ tiếp người yêu cầu công chứng, chỗ làm việc của công chứng viên và nhân viên, có nơi giữ xe cho khách hàng...

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc: Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm trang bị đầy đủ trang thiết bị làm việc cho nhân viên, người lao động như: bàn ghế ngồi làm việc, tủ đựng tài liệu, hồ sơ; máy vi tính, máy photocopy, internet, camera,... đáp ứng điều kiện hoạt động công chứng.

- Về niêm yết: Thực hiện chế độ làm việc theo ngày, giờ làm việc của cơ quan hành chính nhà nước theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật Công chứng năm 2014; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

Thực hiện niêm yết thủ tục công chứng, chứng thực, phí công chứng, phí chứng thực, thù lao công chứng và lệ phí khác tại trụ sở theo đúng quy định tại khoản 4 Điều 33 Luật Công chứng năm 2014, Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thù lao công chứng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn; điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên.

- Về lưu trữ: Có kho lưu trữ hồ sơ, cơ sở vật chất (máy vi tính, máy photocopy...) được trang bị đáp ứng điều kiện hoạt động công chứng; hồ sơ công chứng hợp đồng, giao dịch được lưu và bảo quản trong cặp ba dây, đặt trên kệ sắt trong kho lưu trữ...đáp ứng nhu cầu công tác.

- Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm có ban hành các nội quy, quy chế hoạt động của đơn vị.

2. Về bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho công chứng viên

Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm thực hiện việc mua đầy đủ bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho công chứng viên của tổ chức mình theo quy định và thực hiện việc thông báo và gửi bản sao hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng thay đổi, gia hạn hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của công

chứng viên cho Sở Tư pháp theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật Công chứng năm 2014.

3. Báo cáo thống kê về tổ chức và hoạt động công chứng

Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm thực hiện đúng, đầy đủ chế độ báo cáo 06 tháng, năm và đột xuất theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp (*viết tắt là Thông tư số 03/2019/TT-BTP*).

4. Việc chia sẻ thông tin lên phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng

Đoàn thanh tra kiểm tra ngẫu nhiên 100 hồ sơ, nhận thấy: Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm có nhập, chia sẻ thông tin lên phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng (Uchi) đúng theo quy định khoản 10 Điều 33 Luật Công chứng năm 2014 và khoản 1 Điều 7 Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy chế khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

5. Việc tiếp nhận tập sự và hướng dẫn tập sự

Trong thời kỳ thanh tra, Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm không tiếp nhận tập sự hành nghề công chứng.

6. Thay đổi danh sách công chứng viên

- Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 27/6/2023, Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm có 02 công chứng viên: ông Trần Tiến Sâm, bà Phan Thị Hương.

- Từ ngày 28/6/2023 đến ngày 27/7/2023: Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm có 01 công chứng viên là ông Trần Tiến Sâm.

- Từ ngày 28/7/2023 đến nay: Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm gồm có 02 công chứng viên: ông Trần Tiến Sâm và ông Phạm Quốc Đạt.

7. Cộng tác viên phiên dịch

Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm đã ký hợp đồng cộng tác viên phiên dịch với 06 cộng tác viên với các ngôn ngữ dịch thuật phổ biến nhằm đáp ứng yêu cầu dịch thuật của khách hàng. Đã thực hiện thông báo bằng văn bản cho Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa danh sách cộng tác viên phiên dịch theo quy định của Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng (*sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2021/TT-BTP*) và đã thực hiện niêm yết công khai danh sách Cộng tác viên phiên dịch.

8. Về các loại sổ

8.1. Sổ theo dõi việc sử dụng lao động năm 2023, 2024

Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm thực hiện việc mở Sổ theo dõi việc sử dụng lao động theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BTP. Sổ theo dõi sử dụng lao động có ghi ngày khóa sổ và có đóng dấu giáp lai theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 26 Thông tư số 01/2021/TT-BTP.

8.2. Sổ công chứng hợp đồng, giao dịch

- Sổ được lập theo đúng mẫu, đầy đủ nội dung, thực hiện việc mở Sổ, khóa Sổ công chứng hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BTP.

8.3. Sổ công chứng bản dịch

- Sổ được lập theo đúng mẫu, đầy đủ nội dung, thực hiện việc mở Sổ, khóa Sổ công chứng bản dịch đúng quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BTP.

8.4. Sổ chứng thực bản sao từ bản chính

- *Ưu điểm:* Sổ chứng thực bản sao từ bản chính được lập đúng mẫu quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

- *Tồn tại, sai sót:* Sổ chứng thực bản sao từ bản chính ghi thiếu chức danh của người ký chứng thực. Sổ còn sử dụng giấy nháp để thực hiện việc in và đóng sổ (số năm 2023, số năm 2024).

8.5. Sổ chứng thực chữ ký/chứng thực điểm chỉ

- *Ưu điểm:* Sổ chứng thực chữ ký/chứng thực điểm chỉ được lập đúng mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

- *Tồn tại, sai sót:* Sổ chứng thực chữ ký ghi thiếu chức danh của người ký chứng thực.

9. Hồ sơ công chứng hợp đồng, giao dịch

Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên các hồ sơ công chứng hợp đồng, giao dịch các loại, cụ thể:

9.1. Hợp đồng chuyển nhượng

a) *Ưu điểm*

Qua kiểm tra ngẫu nhiên có 95 hồ sơ lưu trữ cơ bản đầy đủ, đảm bảo các giấy tờ theo quy định khoản 1 Điều 40 Luật Công chứng năm 2014 (*Phụ lục 1*).

b) *Tồn tại, sai sót*

Lời chứng không ghi rõ lý do, thời gian từng người giao kết hợp đồng, giao dịch ký vào hợp đồng, giao dịch theo hướng dẫn ghi Lời chứng tại Mẫu TP-CC- 21 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP để chứng minh việc công chứng ngoài trụ sở là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Công chứng (*hồ sơ số 116/2023 ngày 14/01/2023*).

9.2. Hợp đồng tặng cho

a) *Ưu điểm*

09 hồ sơ lưu trữ cơ bản đầy đủ, đúng quy định của khoản 1 Điều 40 Luật Công chứng năm 2014 (*Phụ lục 2*).

b) *Tồn tại, sai sót:*

- Phiếu yêu cầu công chứng ghi không chính xác giấy tờ gửi kèm theo hồ sơ công chứng không đúng với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 40 Luật Công chứng: hồ sơ số 190/2023 ngày 09/02/2023.

- Lời chứng không ghi rõ lý do, thời gian từng người giao kết hợp đồng ký vào hợp đồng (*theo hướng dẫn ghi Lời chứng tại Mẫu TP-CC- 21 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP*) để chứng minh việc công chứng ngoài trụ sở là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Công chứng (4 hồ sơ: Hồ sơ số 371/2023 ngày 03/3/2023; hồ sơ số 372/2023 ngày 03/3/2023; hồ sơ số 373/2023 ngày 03/3/2023; hồ sơ số 374/2023 ngày 03/3/2023).

9.3. Hợp đồng ủy quyền, Giấy ủy quyền, văn bản chấm dứt ủy quyền

a) Ưu điểm

47 hồ sơ công chứng hợp đồng ủy quyền; Giấy ủy quyền đảm bảo các giấy tờ theo quy định khoản 1 Điều 40 Luật Công chứng năm 2014 (**Phụ lục 3**).

b) Tồn tại, sai sót

- Phiếu yêu cầu công chứng ghi không chính xác giấy tờ gửi kèm theo hồ sơ công chứng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 40 Luật Công chứng (*Hồ sơ số 120/2023 ngày 16/01/2023: ghi Hộ khẩu/Đăng ký tạm trú là loại giấy tờ không có trong hồ sơ công chứng; Hồ sơ số 126/2023 ngày 17/01/2023: ghi GCNQSDĐ là loại giấy tờ không có trong hồ sơ công chứng*).

- Lưu thiếu Giấy Chứng nhận kết hôn của Nguyễn Đức Sơn và Phạm Nguyễn Thanh Phương, CMND hoặc CCCD của Phạm Nguyễn Thanh Phương: (*hồ sơ số 659/2023 ngày 06/4/2023*).

- Lời chứng có sự mâu thuẫn về ngày, tháng năm công chứng, cụ thể: Phiếu yêu cầu công chứng ghi ngày 18/01/2023 và đoạn “*Hôm nay, ngày 18/01/2023*” có mâu thuẫn với đoạn “*Bên A đã ký và điểm chỉ vào ngày 17/01/2023*” (*Hồ sơ số 138/2023 ngày 18/01/2023*).

- Thông tin ngày tháng, năm sinh của công dân tại Giấy chứng nhận kết hôn khác với Giấy khai sinh: CCCD ông Trịnh Quang Toàn sinh ngày 12/02/1980 nhưng Giấy chứng nhận kết hôn ông Trịnh Quang Toàn sinh ngày 12/12/1980 (*vi phạm điểm c khoản 3 Điều 15 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP*): hồ sơ số 145/2023 ngày 30/01/2023.

- Không có bản dịch Giấy tuyên thệ độc thân của ông Nguyen Tommy (chưa được dịch ra tiếng Việt có công chứng) nên không có đủ cơ sở để xem xét tính chính xác, hợp pháp của giấy này. Vì vậy, không có đủ cơ sở để xác định quyền sử dụng riêng, quyền sở hữu riêng đối với tài sản khi tham gia hợp đồng, giao dịch (*vi phạm quy định tại điểm q khoản 3 Điều 15 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP*): hồ sơ số 204/2023 ngày 10/02/2023.

- Không ghi thông tin của người đại diện Ngân hàng: hồ sơ số 693/2024 ngày 09/4/2024.

9.4. Hợp đồng hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung hợp đồng

09 hồ sơ công chứng hợp đồng hủy bỏ, sửa đổi bổ sung hợp đồng cơ bản đầy đủ, đảm bảo yêu cầu về thời gian và thủ tục theo quy định của pháp luật (**Phụ lục 4**).

9.5. Văn bản thỏa thuận tài sản; văn bản cam kết tài sản

a) Ưu điểm

19 hồ sơ công chứng Văn bản thỏa thuận tài sản; văn bản cam kết tài sản cơ bản đầy đủ, đảm bảo yêu cầu về thời gian và thủ tục theo quy định của pháp luật (**Phụ lục 5**).

b) Tồn tại, sai sót:

Lời chứng có sự mâu thuẫn về ngày, tháng năm công chứng, cụ thể: Phiếu yêu cầu công chứng ghi ngày 13/01/2023 và đoạn “*Hôm nay, ngày 13/01/2023*” có mâu thuẫn với đoạn “*ký... trước mặt tôi vào ngày 12/01/2023*” (hồ sơ số 96/2023 ngày 13/01/2023).

- Không lưu Hợp đồng ủy quyền được hủy bỏ (Hợp đồng số công chứng 000073, quyền số 01/2022TP/CC-SCC/HĐGD): hồ sơ số 137/2023 ngày 18/01/2023.

- Hồ sơ CCCD ông Trịnh Quang Toàn sinh ngày 12/02/1980 nhưng Giấy chứng nhận kết hôn ông Trịnh Quang Toàn sinh ngày 12/12/1980 (vi phạm điểm c khoản 3 Điều 15 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP): hồ sơ số 144/2023 ngày 30/01/2023.

9.6. Văn bản thỏa thuận phân chia di sản

Văn bản thỏa thuận phân chia di sản cơ bản được thực hiện cơ bản đầy đủ, đảm bảo yêu cầu về thời gian và thủ tục theo quy định pháp luật (hồ sơ số 1151/2023 ngày 13/6/2023; hồ sơ số 682/2024 ngày 09/4/2024).

9.7. Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế

a) Ưu điểm

Công chứng văn bản từ chối nhận di sản thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 59 Luật Công chứng năm 2014 (hồ sơ số 299/2024 ngày 03/02/2024; hồ sơ số 247/2024 ngày 29/01/2024).

b) Tồn tại, sai sót

Lời chứng không ghi rõ lý do, thời gian từng người giao kết hợp đồng ký vào hợp đồng (theo hướng dẫn ghi Lời chứng tại Mẫu TP-CC- 21 theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP) để chứng minh việc công chứng ngoài trụ sở là đúng quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Công chứng (vi phạm điểm a khoản 2 Điều 15, điểm g khoản 2 Điều 34 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP): Hồ sơ số 663/2023 ngày 06/4/2023.

9.8. Di chúc, hủy bỏ di chúc

a) Ưu điểm

17 hồ sơ công chứng di chúc thực hiện công chứng đảm bảo theo quy định tại Điều 56 Luật Công chứng năm 2014 (**Phụ lục 6**).

b) Tồn tại, sai sót

- Lưu photo công chứng Sổ Hộ khẩu (đã đổi chiều bản chính) là không đúng với quy định tại Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công (*có hiệu lực từ ngày 01/01/2023*): hồ sơ số 123/2023 ngày 17/01/2023.

- 07 hồ sơ lời chứng có sự mâu thuẫn về ngày, tháng năm công chứng (**Phụ lục 7**).

9.9. Văn bản khai nhận di sản thừa kế

a) Ưu điểm:

Hồ sơ công chứng Văn bản khai nhận di sản thừa kế thực hiện cơ bản đầy đủ, kịp thời, đảm bảo yêu cầu về thời gian và thủ tục theo quy định của pháp luật: hồ sơ số 228/2024 ngày 25/01/2024.

b) Tồn tại, sai sót:

Hồ sơ lưu bản sao công chứng Sổ hộ khẩu không đúng với quy định tại Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP: hồ sơ số 124/2023 ngày 16/01/2023.

9.10. Hợp đồng mua bán xe

a) Ưu điểm:

16 hồ sơ công chứng hợp đồng mua bán xe thực hiện cơ bản đảm bảo yêu cầu về thời gian và thủ tục theo quy định của pháp luật (**Phụ lục 8**).

b) Tồn tại, sai sót:

- Lời chứng chưa ghi lý do đối với trường hợp công chứng ngoài trụ sở: hồ sơ số 2016/2023 ngày 06/10/2023.

- Không có căn cứ xác định quyền sử dụng, quyền sở hữu đối với tài sản khi tham gia hợp đồng, giao dịch (*vi phạm điểm d khoản 1 Điều 40 Luật công chứng và điểm e khoản 4 Điều 15 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP*): Hồ sơ số 198/2023 ngày 09/02/2023; Hồ sơ số 201/2023 ngày 10/02/2023.

9.11. Công chứng hợp đồng, giao dịch khác

a) Ưu điểm

28 hồ sơ công chứng các hợp đồng, giao dịch được thực hiện cơ bản đầy đủ, đảm bảo yêu cầu về thời gian và thủ tục theo quy định của pháp luật (**Phụ lục 9**).

b) Tồn tại, sai sót:

Thông tin trong Căn cước công dân và Giấy chứng nhận kết hôn của bà Sử Nguyễn Thanh Thúy (bên nhận đặt cọc) không trùng khớp: hồ sơ số 1838/2023 ngày 11/9/2023.

9.12. Công chứng bản dịch

- 17 hồ sơ ghi số lượng bản dịch trong văn bản công chứng và số công chứng không trùng khớp nhau (**Phụ lục 10**).

- Văn bản công chứng bản dịch do Công chứng viên Phạm Quốc Đạt ký nhưng số công chứng ghi công chứng viên Trần Tiến Sâm (**Hồ sơ số 24/2024 ngày 04/4/2024**).

10. Chứng thực chữ ký

- Tất cả các hồ sơ kiểm tra ngẫu nhiên chứng thực chữ ký lời chứng đều thiếu “ngày ... tháng ... năm...” và lời chứng dư cụm từ “trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật”.

- 06 hồ sơ lời chứng chứng thực chữ ký của nhiều người trong một giấy tờ, văn bản ghi thiếu “các ông/bà có tên sau đây” (**Phụ lục 11**).

- 37 hồ sơ người yêu cầu chứng thực chỉ ký vào văn bản yêu cầu công chứng nhưng lời chứng của công chứng viên ghi đã ký/điểm chỉ (**Phụ lục 12**).

- 10 hồ sơ chưa gạch chéo đối với những mục không có nội dung trong tờ khai lý lịch cá nhân trước khi yêu cầu chứng thực quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 01/2020/TT-BTP (**Phụ lục 13**).

- 07 hồ sơ chứng thực chữ ký giấy ủy quyền không đúng theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 01/2020/TT-BTP (**Phụ lục 14**).

11. Nhận lưu giữ di chúc

Theo Báo cáo số 01/2024/BC-VPCCTTS ngày 04/5/2024 của Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm, từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/4/2024, Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm không phát sinh hồ sơ nhận lưu giữ di chúc.

12. Việc thực hiện thu phí, thù lao công chứng, chứng thực, việc ghi biên lai, hóa đơn khi thu phí, thù lao công chứng, chứng thực

Đơn vị thực hiện xuất hóa đơn cho khách hàng yêu cầu, còn lại xuất chung 01 hóa đơn vào cuối ngày bao gồm cả các loại hợp đồng có số thu phí lớn hơn 200.000 đồng. Qua quá trình kiểm tra, đơn vị đã giải trình do sơ sót của bộ phận kế toán. Sau khi đơn vị phát hiện và đã thực hiện xuất hóa đơn đúng quy định kể từ ngày 23/11/2023 đến nay.

13. Công tác tài chính kế toán

- Văn phòng Công chứng Trần Tiến Sâm hoạt động theo nguyên tắc tự chủ về tài chính. Nguồn thu của đơn vị gồm: phí công chứng, thù lao công chứng, phí chứng thực và các nguồn thu hợp pháp khác.

- Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước: Đơn vị thực hiện cáo cáo thuế đúng quy định.

III. KẾT LUẬN:

Xét nội dung, tính chất, mức độ các sai sót, vi phạm nêu trên của Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm; Giám đốc Sở kết luận:

1. Ưu điểm:

- Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm thực hiện đúng quy định của pháp luật về điều kiện hoạt động: trụ sở hoạt động đúng như đã đăng ký, có nơi tiếp người đến yêu cầu công chứng và nơi làm việc, cơ sở vật chất tiện nghi và nơi lưu trữ đảm bảo theo quy định; ban hành nội quy, quy chế hoạt động. Công tác lưu trữ, quản lý hồ sơ công chứng hợp đồng, giao dịch được lưu khoa học, đúng quy định pháp luật. Thực hiện mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho công chứng viên của tổ chức mình theo quy định.

- Thực hiện nghiêm yết công khai, chính xác, đầy đủ tại trụ sở các thủ tục công chứng, chứng thực, phí công chứng, phí chứng thực, thù lao công chứng, lệ phí khác theo đúng quy định và thuận tiện cho công dân theo dõi, giám sát, kiểm tra.

- Hồ sơ công chứng các loại hợp đồng về cơ bản được Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm chứng nhận đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định pháp luật.

2. Tồn tại, sai sót

Quá trình tổ chức hoạt động, thực hiện việc công chứng, chứng thực; Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm có một số tồn tại, hạn chế trong quản lý, điều hành và hoạt động nghiệp vụ công chứng, chứng thực tại Phần II Kết luận, cụ thể như sau:

2.1. Sổ chứng thực bản sao từ bản chính và Sổ chứng thực chữ ký

- Sổ chứng thực bản sao từ bản chính: ghi thiếu chức danh của người ký chứng thực. Sổ còn sử dụng giấy nháp để thực hiện việc in và đóng sổ (sổ năm 2023, sổ năm 2024).

- Sổ chứng thực chữ ký ghi thiếu chức danh của người ký chứng thực.

2.2. Về hồ sơ công chứng hợp đồng, giao dịch

- Phiếu yêu cầu công chứng ghi không chính xác giấy tờ kèm theo hồ sơ công chứng (**Hợp đồng tặng cho; Hợp đồng ủy quyền, Giấy ủy quyền; Hợp đồng hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung hợp đồng**).

- Về thành phần hồ sơ công chứng:

+ Hồ sơ lưu thiếu Giấy chứng nhận kết hôn và giấy tờ tùy thân; hồ sơ không có sổ để xác định quyền sử dụng riêng, quyền sở hữu riêng về tài sản; hồ sơ không ghi thông tin của người đại diện Ngân hàng (**Hợp đồng ủy quyền, Giấy ủy quyền**).

+ Hồ sơ lưu không trùng khớp về thông tin giữa CCCD và Giấy chứng nhận kết hôn (không trùng khớp tháng sinh) (**Hợp đồng ủy quyền, Giấy ủy**

quyền; Văn bản thỏa thuận tài sản, văn bản cam kết tài sản; Hợp đồng giao dịch khác).

+ Hồ sơ không lưu Hợp đồng ủy quyền được hủy bỏ (**Văn bản thỏa thuận tài sản, văn bản cam kết tài sản**).

+ Hồ sơ lưu Sổ hộ khẩu công chứng (**Di chúc; Văn bản khai nhận di sản**).

+ Hồ sơ không có căn cứ xác định quyền sử dụng, quyền sở hữu đối với tài sản khi tham gia hợp đồng, giao dịch (**Hợp đồng mua bán xe**).

- Về Lời chứng:

+ Lời chứng không ghi lý do, thời gian từng người giao kết hợp đồng, giao dịch ký vào hợp đồng, giao dịch đối với việc công chứng ngoài trụ sở (**Hợp đồng chuyển nhượng; Hợp đồng tặng cho; Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế; Hợp đồng mua bán xe**).

+ Lời chứng của công chứng viên có sự mâu thuẫn về ngày, tháng, năm công chứng (**Hợp đồng ủy quyền, Giấy ủy quyền; Văn bản thỏa thuận tài sản; văn bản cam kết tài sản; Di chúc**).

2.3. Về chứng thực chữ ký:

- Tất cả các hồ sơ chứng thực chữ ký lời chứng đều thiếu “ngày...tháng...năm...” và lời chứng dư cụm từ “*trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật*”.

- Lời chứng chứng thực chữ ký của nhiều người trong một giấy tờ, văn bản ghi thiếu “*các ông/bà có tên sau đây*”.

- Người yêu cầu chứng thực chỉ ký vào văn bản yêu cầu công chứng nhưng lời chứng của công chứng viên ghi đã ký/điểm chỉ.

- Chưa gạch chéo đối với những mục không có nội dung trong tờ khai lý lịch cá nhân trước khi yêu cầu chứng thực quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 01/2020/TT-BTP.

- Chứng thực chữ ký giấy ủy quyền không đúng theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 01/2020/TT-BTP.

2.4. Việc thực hiện thu phí, thù lao công chứng, chứng thực, việc ghi biên lai, hóa đơn khi thu phí, thù lao công chứng, chứng thực

Đơn vị thực hiện xuất hóa đơn cho khách hàng yêu cầu, còn lại xuất chung 01 hóa đơn vào cuối ngày bao gồm cả các loại hợp đồng có số thu phí lớn hơn 200.000 đồng. Việc xuất chung 01 hóa đơn là sai quy định tại Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ:

Căn cứ kết quả thanh tra, Giám đốc Sở yêu cầu:

1. Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo kết quả việc thực hiện kết luận thanh tra của Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm. Tổng hợp những hành vi vi phạm, sai sót qua thanh tra tại của Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm để chấn chỉnh chung cho các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.

2. Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm nghiêm túc, khắc phục ngay những tồn tại, sai sót về quản lý điều hành và hoạt động nghiệp vụ công chứng tại đơn vị đã được nêu trên và báo cáo kết quả thực hiện sau thanh tra về Sở Tư pháp trước **ngày 31/7/2024**.

Yêu cầu Thanh tra Sở, Đoàn thanh tra, Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc kết luận này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng công chứng Trần Tiến Sâm;
- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Thành viên Đoàn thanh tra;
- Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu VT, HS.TTr, LP.

GIÁM ĐỐC

Lý Nguyễn Nguyên Vũ

Phụ lục 1

1. Hồ sơ số 97/2023 ngày 13/01/2023;
2. Hồ sơ số 98/2023 ngày 13/01/2023;
3. Hồ sơ số 99/2023 ngày 13/01/2023;
4. Hồ sơ số 108/2023 ngày 13/01/2023;
5. Hồ sơ số 109/2023 ngày 13/01/2023;
6. Hồ sơ số 110/2023 ngày 13/01/2023;
7. Hồ sơ số 117/2023 ngày 16/01/2023;
8. Hồ sơ số 133/2023 ngày 17/01/2023;
9. Hồ sơ số 186/2023 ngày 09/02/2023;
10. Hồ sơ số 199/2023 ngày 09/02/2023;
11. Hồ sơ số 205/2023 ngày 10/02/2023;
12. Hồ sơ số 375/2023 ngày 03/3/2023;
13. Hồ sơ số 406/2023 ngày 06/3/2023;
14. Hồ sơ số 413/2023 ngày 07/3/2023;
15. Hồ sơ số 415/2023 ngày 07/3/2023;
16. Hồ sơ số 655/2023 ngày 05/4/2023;
17. Hồ sơ số 656/2023 ngày 05/4/2023;
18. Hồ sơ số 657/2023 ngày 05/4/2023;
19. Hồ sơ số 658/2023 ngày 06/4/2023;
20. Hồ sơ số 662/2023 ngày 06/4/2023;
21. Hồ sơ số 664/2023 ngày 06/4/2023;
22. Hồ sơ số 668/2023 ngày 06/4/2023;
23. Hồ sơ số 1142/2023 ngày 12/6/2023;
24. Hồ sơ số 1149/2023 ngày 13/6/2023;
25. Hồ sơ số 1150/2023 ngày 13/6/2023;
26. Hồ sơ số 1152/2023 ngày 13/6/2023;
27. Hồ sơ số 1157/2023 ngày 13/6/2023;
28. Hồ sơ số 1158/2023 ngày 13/6/2023;
29. Hồ sơ số 1159/2023 ngày 13/6/2023;
30. Hồ sơ số 1292/2023 ngày 03/7/2023;
31. Hồ sơ số 1753/2023 ngày 24/8/2023;
32. Hồ sơ số 1756/2023 ngày 25/8/2023;
33. Hồ sơ số 1758/2023 ngày 25/8/2023;
34. Hồ sơ số 1785/2023 ngày 30/8/2023;
35. Hồ sơ số 1787/2023 ngày 30/8/2023;
36. Hồ sơ số 1801/2023 ngày 05/9/2023;
37. Hồ sơ số 1814/2023 ngày 06/9/2023;
38. Hồ sơ số 1973/2023 ngày 02/10/2023;
39. Hồ sơ số 1978/2023 ngày 02/10/2023;
40. Hồ sơ số 1980/2023 ngày 03/10/2023;
41. Hồ sơ số 2018/2023 ngày 07/10/2023;
42. Hồ sơ số 2021/2023 ngày 08/10/2023;
43. Hồ sơ số 227/2024 ngày 25/01/2024;
44. Hồ sơ số 231/2024 ngày 25/01/2024;
45. Hồ sơ số 240/2024 ngày 26/01/2024;
46. Hồ sơ số 249/2024 ngày 29/01/2024;
47. Hồ sơ số 250/2024 ngày 29/01/2024;
48. Hồ sơ số 252/2024 ngày 29/01/2024;
49. Hồ sơ số 253/2024 ngày 29/01/2024;
50. Hồ sơ số 257/2024 ngày 30/01/2024;
51. Hồ sơ số 258/2024 ngày 30/01/2024;
52. Hồ sơ số 259/2024 ngày 30/01/2024;
53. Hồ sơ số 262/2024 ngày 30/01/2024;
54. Hồ sơ số 279/2024 ngày 01/02/2024;
55. Hồ sơ số 287/2024 ngày 01/02/2024;
56. Hồ sơ số 289/2024 ngày 01/02/2024;
57. Hồ sơ số 290/2024 ngày 01/02/2024;
58. Hồ sơ số 291/2024 ngày 01/02/2024;
59. Hồ sơ số 292/2024 ngày 02/02/2024;
60. Hồ sơ số 293/2024 ngày 02/02/2024;
61. Hồ sơ số 294/2024 ngày 02/02/2024;
62. Hồ sơ số 295/2024 ngày 03/02/2024;
63. Hồ sơ số 300/2024 ngày 05/02/2024;
64. Hồ sơ số 305/2024 ngày 15/02/2024;
65. Hồ sơ số 312/2024 ngày 19/02/2024;
66. Hồ sơ số 319/2024 ngày 20/02/2024;
67. Hồ sơ số 443/2024 ngày 09/3/2024;
68. Hồ sơ số 445/2024 ngày 11/3/2024;

69. Hồ sơ số 447/2024 ngày 11/3/2024;
 70. Hồ sơ số 453/2024 ngày 12/3/2024;
 71. Hồ sơ số 460/2024 ngày 13/3/2024;
 72. Hồ sơ số 462/2024 ngày 14/3/2024;
 73. Hồ sơ số 463/2024 ngày 14/3/2024;
 74. Hồ sơ số 467/2024 ngày 14/3/2024;
 75. Hồ sơ số 469/2024 ngày 14/3/2024;
 76. Hồ sơ số 470/2024 ngày 15/3/2024;
 77. Hồ sơ số 472/2024 ngày 15/3/2024;
 78. Hồ sơ số 473/2024 ngày 15/3/2024;
 79. Hồ sơ số 474/2024 ngày 15/3/2024;
 80. Hồ sơ số 477/2024 ngày 15/3/2024;
 81. Hồ sơ số 478/2024 ngày 15/3/2024;
 82. Hồ sơ số 480/2024 ngày 15/3/2024;

83. Hồ sơ số 660/2024 ngày 04/4/2024;
 84. Hồ sơ số 661/2024 ngày 04/4/2024;
 85. Hồ sơ số 663/2024 ngày 04/4/2024;
 86. Hồ sơ số 670/2024 ngày 04/4/2024;
 87. Hồ sơ số 671/2024 ngày 05/4/2024;
 88. Hồ sơ số 677/2024 ngày 08/4/2024;
 89. Hồ sơ số 679/2024 ngày 08/4/2024;
 90. Hồ sơ số 684/2024 ngày 08/4/2024;
 91. Hồ sơ số 689/2024 ngày 09/4/2024;
 92. Hồ sơ số 690/2024 ngày 09/4/2024;
 93. Hồ sơ số 692/2024 ngày 09/4/2024;
 94. Hồ sơ số 694/2024 ngày 09/4/2024;
 95. Hồ sơ số 695/2024 ngày 09/4/2024.

Phụ lục 2

- | | |
|---------------------------------------|--------------------------------------|
| 1. Hồ sơ số 187/2023 ngày 09/02/2023; | 6. Hồ sơ số 452/2024 ngày 12/3/2024; |
| 2. Hồ sơ số 189/2023 ngày 09/02/2023; | 7. Hồ sơ số 676/2024 ngày 08/4/2024; |
| 3. Hồ sơ số 1288/2023 ngày 03/7/2023; | 8. Hồ sơ số 680/2024 ngày 08/4/2024; |
| 4. Hồ sơ số 1844/2023 ngày 11/9/2023; | 9. Hồ sơ số 681/2024 ngày 08/4/2024; |
| 5. Hồ sơ số 451/2024 ngày 12/3/2024; | |

Phụ lục 3

- | | |
|--|---|
| 1. Hồ sơ số 105/2023 ngày 13/01/2023; | 20. Hồ sơ số 1842/2023 ngày 11/9/2023; |
| 2. Hồ sơ số 113/2023 ngày 13/01/2023; | 21. Hồ sơ số 1977/2023 ngày 02/10/2023; |
| 3. Hồ sơ số 114/2023 ngày 13/01/2023; | 22. Hồ sơ số 232/2024 ngày 25/01/2024; |
| 4. Hồ sơ số 119/2023 ngày 16/01/2023; | 23. Hồ sơ số 241/2024 ngày 26/01/2024; |
| 5. Hồ sơ số 125/2023 ngày 17/01/2023; | 24. Hồ sơ số 242/2024 ngày 27/01/2024; |
| 6. Hồ sơ số 128/2023 ngày 17/01/2023; | 25. Hồ sơ số 243/2024 ngày 29/01/2024; |
| 7. Hồ sơ số 130/2023 ngày 17/01/2023; | 26. Hồ sơ số 244/2024 ngày 29/01/2024; |
| 8. Hồ sơ số 141/2023 ngày 30/01/2023; | 27. Hồ sơ số 244/2024 ngày 29/01/2024; |
| 9. Hồ sơ số 143/2023 ngày 30/01/2023; | 28. Hồ sơ số 245/2024 ngày 29/01/2024; |
| 10. Hồ sơ số 185/2023 ngày 09/02/2023; | 29. Hồ sơ số 246/2024 ngày 29/01/2024; |
| 11. Hồ sơ số 188/2023 ngày 09/02/2023; | 30. Hồ sơ số 260/2024 ngày 30/01/2024; |
| 12. Hồ sơ số 206/2023 ngày 10/02/2023; | 31. Hồ sơ số 261/2024 ngày 30/01/2024; |
| 13. Hồ sơ số 213/2023 ngày 13/02/2023; | 32. Hồ sơ số 282/2024 ngày 01/02/2024; |
| 14. Hồ sơ số 411/2023 ngày 07/3/2023; | 33. Hồ sơ số 288/2024 ngày 01/02/2024; |
| 15. Hồ sơ số 414/2023 ngày 07/3/2023; | 34. Hồ sơ số 301/2024 ngày 05/02/2024; |
| 16. Hồ sơ số 1144/2023 ngày 12/6/2023; | 35. Hồ sơ số 302/2024 ngày 06/02/2024; |
| 17. Hồ sơ số 1145/2023 ngày 12/6/2023; | 36. Hồ sơ số 306/2024 ngày 16/02/2024; |
| 18. Hồ sơ số 1747/2023 ngày 24/8/2023; | 37. Hồ sơ số 307/2024 ngày 16/02/2024; |
| 19. Hồ sơ số 1786/2023 ngày 30/8/2023; | 38. Hồ sơ số 318/2024 ngày 20/02/2024; |

39. Hồ sơ số 446/2024 ngày 11/3/2024;
40. Hồ sơ số 450/2024 ngày 12/3/2024;
41. Hồ sơ số 659/2024 ngày 04/4/2024;
42. Hồ sơ số 666/2024 ngày 04/4/2024;
43. Hồ sơ số 673/2024 ngày 06/4/2024;

44. Hồ sơ số 674/2024 ngày 08/4/2024;
45. Hồ sơ số 675/2024 ngày 08/4/2024;
46. Hồ sơ số 691/2024 ngày 09/4/2024;
47. Hồ sơ số 693/2024 ngày 09/4/2024.

Phụ lục 4

1. Hồ sơ số 1140/2023 ngày 12/6/2023;
2. Hồ sơ số 1143/2023 ngày 12/6/2023;
3. Hồ sơ số 1154/2023 ngày 13/6/2023;
4. Hồ sơ số 1156/2023 ngày 13/6/2023;
5. Hồ sơ số 1755/2023 ngày 25/8/2023;

6. Hồ sơ số 1762/2023 ngày 25/8/2023;
7. Hồ sơ số 1805/2023 ngày 05/9/2023;
8. Hồ sơ số 1979/2023 ngày 03/10/2023;
9. Hồ sơ số 1981/2023 ngày 03/10/2023.

Phụ lục 5

1. Hồ sơ số 140/2023 ngày 18/01/2023;
2. Hồ sơ số 409/2023 ngày 06/03/2023;
3. Hồ sơ số 410/2023 ngày 06/3/2023;
4. Hồ sơ số 412/2023 ngày 07/3/2023;
5. Hồ sơ số 666/2023 ngày 06/4/2023;
6. Hồ sơ số 667/2023 ngày 06/4/2023;
7. Hồ sơ số 1153/2023 ngày 13/6/2023;
8. Hồ sơ số 1280/2023 ngày 01/7/2023;
9. Hồ sơ số 1757/2023 ngày 25/8/2023;
10. Hồ sơ số 1761/2023 ngày 25/8/2023;

11. Hồ sơ số 1983/2023 ngày 03/10/2023;
12. Hồ sơ số 248/2024 ngày 29/01/2024;
13. Hồ sơ số 254/2024 ngày 29/01/2024;
14. Hồ sơ số 229/2024 ngày 25/01/2024;
15. Hồ sơ số 230/2024 ngày 25/01/2024;
16. Hồ sơ số 455/2024 ngày 12/3/2024;
17. Hồ sơ số 459/2024 ngày 13/3/2024;
18. Hồ sơ số 461/2024 ngày 13/3/2024;
19. Hồ sơ số 665/2024 ngày 04/4/2024.

Phụ lục 6

1. Hồ sơ số 121/2023 ngày 16/01/2023;
2. Hồ sơ số 122/2023 ngày 16/01/2023;
3. Hồ sơ số 660/2023 ngày 06/4/2023;
4. Hồ sơ số 661/2023 ngày 06/4/2023;
5. Hồ sơ số 1146/2023 ngày 13/6/2023;
6. Hồ sơ số 1147/2023 ngày 13/6/2023;
7. Hồ sơ số 1148/2023 ngày 13/6/2023;
8. Hồ sơ số 1157/2023 ngày 13/6/2023;
9. Hồ sơ số 280/2024 ngày 01/02/2024;

10. Hồ sơ số 281/2024 ngày 01/02/2024;
11. Hồ sơ số 313/2024 ngày 19/02/2024;
12. Hồ sơ số 314/2024 ngày 19/02/2024;
13. Hồ sơ số 317/2024 ngày 19/02/2024;
14. Hồ sơ số 667/2024 ngày 04/4/2024;
15. Hồ sơ số 668/2024 ngày 04/4/2024;
16. Hồ sơ số 686/2024 ngày 08/4/2024;
17. Hồ sơ số 687/2024 ngày 08/4/2024.

Phụ lục 7

1. Hồ sơ số 129/2023 ngày 17/01/2023;
2. Hồ sơ số 131/2023 ngày 17/01/2023;
3. Hồ sơ số 132/2023 ngày 17/01/2023;
4. Hồ sơ số 191/2023 ngày 09/02/2023;

5. Hồ sơ số 207/2023 ngày 10/02/2023;
6. Hồ sơ số 208/2023 ngày 10/02/2023;
7. Hồ sơ số 214/2023 ngày 13/02/2023.

Phụ lục 8

1. Hồ sơ số 102/2023 ngày 13/01/2023;
2. Hồ sơ số 139/2023 ngày 18/01/2023;
3. Hồ sơ số 407/2023 ngày 06/3/2023;
4. Hồ sơ số 1296/2023 ngày 03/7/2023;
5. Hồ sơ số 1297/2023 ngày 03/7/2023;
6. Hồ sơ số 1759/2023 ngày 25/8/2023;
7. Hồ sơ số 1841/2023 ngày 11/9/2023;
8. Hồ sơ số 2017/2023 ngày 07/10/2023;
9. Hồ sơ số 2022/2023 ngày 09/10/2023;
10. Hồ sơ số 308/2024 ngày 16/02/2024;
11. Hồ sơ số 310/2024 ngày 19/02/2024;
12. Hồ sơ số 465/2024 ngày 14/3/2024;
13. Hồ sơ số 479/2024 ngày 15/3/2024;
14. Hồ sơ số 662/2024 ngày 04/4/2024;
15. Hồ sơ số 672/2024 ngày 05/4/2024;
16. Hồ sơ số 678/2024 ngày 08/4/2024.

Phụ lục 9

1. Hồ sơ số 106/2023 ngày 13/01/2023;
2. Hồ sơ số 112/2023 ngày 13/01/2023;
3. Hồ sơ số 203/2023 ngày 10/02/2023;
4. Hồ sơ số 209/2023 ngày 10/02/2023;
5. Hồ sơ số 211/2023 ngày 13/02/2023;
6. Hồ sơ số 408/2023 ngày 06/3/2023;
7. Hồ sơ số 665/2023 ngày 06/4/2023;
8. Hồ sơ số 669/2023 ngày 06/4/2023;
9. Hồ sơ số 1748/2023 ngày 24/8/2023;
10. Hồ sơ số 1754/2023 ngày 25/8/2023;
11. Hồ sơ số 1788/2023 ngày 30/8/2023;
12. Hồ sơ số 1806/2023 ngày 25/8/2023;
13. Hồ sơ số 1810/2023 ngày 25/8/2023;
14. Hồ sơ số 1976/2023 ngày 02/10/2023;
15. Hồ sơ số 1982/2023 ngày 03/10/2023;
16. Hồ sơ số 251/2024 ngày 29/01/2024;
17. Hồ sơ số 303/2024 ngày 06/02/2024;
18. Hồ sơ số 304/2024 ngày 06/02/2024;
19. Hồ sơ số 442/2024 ngày 09/3/2024;
20. Hồ sơ số 444/2024 ngày 11/3/2024;
21. Hồ sơ số 448/2024 ngày 11/3/2024;
22. Hồ sơ số 454/2024 ngày 12/3/2024;
23. Hồ sơ số 457/2024 ngày 12/3/2024;
24. Hồ sơ số 466/2024 ngày 14/3/2024;
25. Hồ sơ số 468/2024 ngày 14/3/2024;
26. Hồ sơ số 471/2024 ngày 15/3/2024;
27. Hồ sơ số 475/2024 ngày 15/3/2024;
28. Hồ sơ số 657/2024 ngày 04/4/2024.

Phụ lục 10

1. Hồ sơ số 44/2023 ngày 01/6/2023;
2. Hồ sơ số 17/2024 ngày 17/02/2024
3. Hồ sơ số 15/2024 ngày 05/02/2024
4. Hồ sơ số 45/2023 ngày 09/6/2023;
5. Hồ sơ số 46/2023 ngày 09/6/2023;
6. Hồ sơ số 65/2023 ngày 30/8/2023;
7. Hồ sơ số 65/2023 ngày 30/8/2023;
8. Hồ sơ số 66/2023 ngày 30/8/2023;
9. Hồ sơ số 67/2023 ngày 30/8/2023;
10. Hồ sơ số 68/2023 ngày 07/9/2023;
11. Hồ sơ số 69/2023 ngày 12/9/2023;
12. Hồ sơ số 70/2023 ngày 15/9/2023;
13. Hồ sơ số 71/2023 ngày 26/10/2023;
14. Hồ sơ số 23/2024 ngày 03/4/2024;
15. Hồ sơ số 24/2024 ngày 04/4/2024;
16. Hồ sơ số 25/2024 ngày 26/4/2024;
17. Hồ sơ số 26/2024 ngày 26/4/2024.

Phụ lục 11

1. Hồ sơ số 689/2023 ngày 22/8/2023;
2. Hồ sơ số 20/2024 ngày 05/01/2024;
3. Hồ sơ số 22/2024 ngày 06/01/2024;
4. Hồ sơ số 44/2024 ngày 15/01/2024;

5. Hồ sơ số 150/2024 ngày 06/3/2024; 6. Hồ sơ số 190/2024 ngày 15/3/2024.

Phụ lục 12

- | | |
|---------------------------------------|---------------------------------------|
| 1. Hồ sơ số 513/2023 ngày 07/7/2023; | 20. Hồ sơ số 705/2023 ngày 25/8/2023; |
| 2. Hồ sơ số 514/2023 ngày 07/7/2023; | 21. Hồ sơ số 706/2023 ngày 25/8/2023; |
| 3. Hồ sơ số 515/2023 ngày 10/7/2023; | 22. Hồ sơ số 13/2024 ngày 04/01/2024; |
| 4. Hồ sơ số 516/2023 ngày 10/7/2023; | 23. Hồ sơ số 14/2024 ngày 04/01/2024; |
| 5. Hồ sơ số 522/2023 ngày 11/7/2023; | 24. Hồ sơ số 17/2024 ngày 05/01/2024; |
| 6. Hồ sơ số 680/2023 ngày 21/8/2023; | 25. Hồ sơ số 22/2024 ngày 06/01/2024; |
| 7. Hồ sơ số 681/2023 ngày 21/8/2023; | 26. Hồ sơ số 25/2024 ngày 08/01/2024; |
| 8. Hồ sơ số 682/2023 ngày 21/8/2023; | 27. Hồ sơ số 71/2024 ngày 22/01/2024; |
| 9. Hồ sơ số 683/2023 ngày 21/8/2023; | 28. Hồ sơ số 145/2024 ngày 05/3/2024; |
| 10. Hồ sơ số 684/2023 ngày 21/8/2023; | 29. Hồ sơ số 150/2024 ngày 06/3/2024; |
| 11. Hồ sơ số 685/2023 ngày 21/8/2023; | 30. Hồ sơ số 162/2024 ngày 08/3/2024; |
| 12. Hồ sơ số 686/2023 ngày 21/8/2023; | 31. Hồ sơ số 174/2024 ngày 11/3/2024; |
| 13. Hồ sơ số 687/2023 ngày 22/8/2023; | 32. Hồ sơ số 178/2024 ngày 13/3/2024; |
| 14. Hồ sơ số 688/2023 ngày 22/8/2023; | 33. Hồ sơ số 190/2024 ngày 15/3/2024; |
| 15. Hồ sơ số 692/2023 ngày 22/8/2023; | 34. Hồ sơ số 191/2024 ngày 15/3/2024; |
| 16. Hồ sơ số 693/2023 ngày 22/8/2023; | 35. Hồ sơ số 274/2024 ngày 08/4/2024; |
| 17. Hồ sơ số 698/2023 ngày 24/8/2023; | 36. Hồ sơ số 289/2024 ngày 10/4/2024; |
| 18. Hồ sơ số 699/2023 ngày 24/8/2023; | 37. Hồ sơ số 297/2024 ngày 12/4/2024. |
| 19. Hồ sơ số 704/2023 ngày 25/8/2023; | |

Phụ lục 13

- | | |
|--------------------------------------|---------------------------------------|
| 1. Hồ sơ số 513/2023 ngày 07/7/2023; | 6. Hồ sơ số 686/2023 ngày 21/8/2023; |
| 2. Hồ sơ số 680/2023 ngày 21/8/2023; | 7. Hồ sơ số 687/2023 ngày 22/8/2023; |
| 3. Hồ sơ số 681/2023 ngày 21/8/2023; | 8. Hồ sơ số 698/2023 ngày 24/8/2023; |
| 4. Hồ sơ số 682/2023 ngày 21/8/2023; | 9. Hồ sơ số 19/2024 ngày 05/01/2024; |
| 5. Hồ sơ số 685/2023 ngày 21/8/2023; | 10. Hồ sơ số 158/2024 ngày 07/3/2024. |

Phụ lục 14

- | | |
|---------------------------------------|---------------------------------------|
| 1. Hồ sơ số 521/2023 ngày 10/7/2023; | 5. Hồ sơ số 103/2024 ngày 15/02/2024; |
| 2. Hồ sơ số 150/2024 ngày 06/3/2024; | 6. Hồ sơ số 205/2024 ngày 20/3/2024; |
| 3. Hồ sơ số 22/2024 ngày 06/01/2024; | 7. Hồ sơ số 272/2024 ngày 06/4/2024. |
| 4. Hồ sơ số 101/2024 ngày 06/02/2024; | |